



PHIẾU BÀI TẬP MÔN TOÁN LỚP 1

Mã: 11201

Ngày tháng năm

Họ và tên: Lớp:

Nhận xét của giáo viên:

Bài 1. Điền số thích hợp vào chỗ chấm và ô trống:

$$\begin{array}{ccc} 1 & + \dots & 4 \\ \dots & + 1 & 3 \\ 3 & + 2 & \dots \end{array}$$

$$\begin{array}{ccccc} 1 & + \dots & 2 & + \dots & 5 \\ 1 & + \dots & 4 & + \dots & 5 \\ \dots & + 2 & 3 & + \dots & 4 \end{array}$$

Bài 2. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

a) $4 + 0 = \dots$ $3 + \dots = 4$ $5 = \dots + 5$ $4 = 0 + \dots$

$\dots + 1 = 4$ $\dots + 2 = 4$ $4 = 1 + \dots$ $3 = \dots + 1$

b)
$$\begin{array}{r} 1 \\ + 1 \\ \hline \dots \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \dots \\ + 0 \\ \hline 5 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 2 \\ + \dots \\ \hline 4 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 3 \\ + 2 \\ \hline \dots \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 3 \\ + 1 \\ \hline \dots \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 0 \\ + 4 \\ \hline \dots \end{array}$$

Bài 3. Nối phép tính với số thích hợp:

$$2 + 0$$

$$1 + 2$$

$$3 + 2$$

$$0 + 4$$

3

2

4

5

Bài 4. Viết phép tính cộng, trừ thích hợp



